DÉPOT LÉGAL

NĂM THỨ SÁU SỐ 476 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年三月初四日 — NGÀY THỨ BẢY 9 AVRIL 1932

• GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.80	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH PHIÊN. — Ai cầu quảng-cáo, việc riêng, xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敲 La Voix du Peuple 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO-QUÁN
Số 173, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ: số 61
Giây thép nói: số 62
Giây thép: TIENGDAN - Huế

Ai mua sắm đồ vô ích, có ngày sẽ bán đến đồ cần dùng.
(Tây ngạn)

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° A-108

Một cách tẩy chay hàng Anh, của người Ấn

Tại Ấn-độ dân Ấn dùng đủ cách để tẩy chay hàng Anh. Các cô tiểu thơ quí-tộc người Ấn cũng giúp vào các cuộc ấy.

Học sinh Tàu dùng cách bạo động mà tẩy chay đồ Nhựt, như đập phá các nhà có bán đồ Nhựt, hoặc bắt giam những ai mua đồ Nhựt v. v... Nhưng ở Ấn các tiểu thơ lại dùng cách khác: họ chia nhau đi đứng trước các cửa hiệu lớn có bán đồ Anh. Mỗi khi thấy người đồng bang của các cô vào mua, thì các cô không hề nói một lời chỉ ra dấu năn nỉ thiết tha. Làm như vậy mà trong mười bạn hàng Ấn-độ, đã có chín người hiểu ý đi xa.

Chánh phủ Anh thấy vậy cho rằng cái dấu hiệu của các tiểu thơ đó cũng coi như là lời nói cổ động. Vì vậy mà chánh phủ Anh đã bắt hết mấy cô, đem xử theo luật nhà binh, kết án khổ sai (!!).

CHUYỆN LẠ

SỨC MẠNH CỦA GIÓ

II — Gió thổi bay người đến 90 giặm và 6000 giặm

Bài trên thuật chuyện « gió thổi bay tàu » nghe đã ghê gớm, nay xin thuật chuyện « gió thổi bay người » lại càng mới lạ hơn mà trong có đều thú hơn nữa. Chuyện nầy chép trong bản Tùy-viên Thi-thoại 随园诗话 (quyển thứ 4) của Viên-Mai. Viên là một nhà văn nhân có tiếng về triều Khương-Hy Càn-long đời Thanh, mà chuyện nầy xảy ra trong lúc Viên làm tri huyện ở Giang-ninh, chính tay Viên đã xử vụ kiện ấy. Xin dịch y câu chuyện theo lời Viên chép:

Năm Ất-sửu (1745 Càn-long thứ 10), ta lỵ huyện Giang-ninh, ngày 10 tháng 5, trời nổi trận gió, ban ngày bỗng tối như đêm. Trong thành có người con gái họ Hàn, 18 tuổi, bị gió thổi bay đến làng Đồng-tinh, cách đấy 90 giặm; người làng ấy hỏi rõ tên họ, sáng ngày đưa người con gái về nhà. Nguyên người con gái ấy đã đính hôn với một chàng con trai ông Lý tú tài bên phía đông thành ấy. Lý tú tài nghĩ rằng không lẽ gì gió thổi bay người đến 90 giặm, tất người con gái ấy có gian ước với ai, bèn đâm đơn đi kiện đòi thối hôn.

Ta hiểu họ Lý rằng:

— Đời trước có chuyện gió đưa người con gái bay xa đến 6000 giặm kia, người có biết không?

Lý không tin, ta đưa tập Lăng-xuyên của ông Hích văn Trung đời Nguyên cho Lý xem (元郝文忠公陵川集) mà bảo rằng:

— Hích-công là danh thần đời Nguyên, há có nói dối đâu. Duy người con gái ở Ngô-môn bị gió bay trong tập Hích công nói đó được gả cho quan tể tướng, chỉ e con trai nhà người không có phúc đấy thôi.

Lý đọc bài thi trong tập nói trên, cả mừng, rồi hai nhà kết hôn như trước. Chế phủ (tổng đốc) là Đoàn kế Thiện nghe vụ án nầy, nói rằng: « quan phủ huyện nên dùng người đọc sách... »

Theo như bài thi trong tập Lăng Xuyên mà Viên chép đó, đại ý nói ngày 15 tháng 8, trăng sáng như ngày, bỗng có trận gió tối đen, ở nhà họ Lương gió đưa tới một người con gái (họ Vũ); người ta tưởng là ma quỉ, hỏi người con gái thì nàng nói ở Ngô-môn cách đó đến 6000 giặm, không biết vì sao mà đến đó. Hỏi nàng có bằng lòng làm dâu họ Lương không? thì nàng bằng lòng. Vua cho làm một cái bảng trên đề 2 chữ « trời cho ». Sau mấy năm người chồng làm quan đến tể tướng, con cháu giàu sang....

Bài thơ ấy sau có câu kết rằng: hôn nhân phối hợp là có nhân duyên, không nên tham kẻ giàu, mà phụ người nghèo.

Chuyện đã mới lạ và có thú mà bài thi cũng hay, xin dịch dưới nầy cho độc giả cùng xem:

Dịch:

Rằm tháng tám nử ngưu cùng hội,
Bóng trăng hoa sot dọi đêm thu.
Gió đâu nổi trận mịt mù,
Hoa đào một đóa rơi đâu ngoài trời.
Con họ Lương ấy người rể mới,
Gái họ Vũ ai cỏng đến nơi.
Dưới đèn ma chộ ra người,
Xác sơ mái tóc, tả tơi áo xiêm.
Bỗng mở mắt nhìn xem ai nấy,
Chung quanh mình chả thấy người quen!
Rằng: Ngô-môn cách xa miền,
Vì sao lạc tới Đào nguyên lạ lùng.
Cùng họ Lương đành lòng kết bạn,
Trước cửa treo tấm bảng « trời ban ».
Sau chồng làm đến giàu sang,
Một nhà con cháu, vẻ vang muôn đời.
Vậy mới biết người đời khang lệ (抗衡),
Có nhân duyên tức để ở trong.
Thấy giàu chớ hám hơi đồng,
Thấy nghèo xin chớ nỡ lòng phụ nhau.

Hải-Âu

KHOA-HỌC TẠP-TRỬ

Người đẻ ra trứng

Sự người đẻ ra trứng, chữ sách tây gọi là « môle hydatiforme ».

« Người đẻ ra trứng » là một sự hằng ngày thường thấy.

Khi người đàn-bà thụ-thai được hai ba tháng, trong tử-cung có một cái bọc da. Trong bọc ấy, có đứa mới sinh và một cái nhau. Cái nhau là miếng thịt, thông với bụng đứa bé bởi một cái giây (giây rún), một bên dính với tử-cung. Phỏng « miếng thịt » của cái nhau đó bị bệnh dégénérescence kystique, nghĩa là sinh ra những mụt nho-nhỏ, bằng hột bắp, trong mụt có nước, mụt ấy sinh ra nhiều, cấu nhằm đứa con, làm đẹt đứa con, lại đầy cả tử-cung, đầy quá thế không nằm được trong tử-cung nên phải chui theo cửa tử-cung mà ra ngoài, thế là « đẻ ra trứng ». Trứng người ta thường nói tức là những mụt nho-nhỏ bằng hột bắp, trong có nước, giống như trứng cá, nhưng to hơn trứng cá.

Người « đẻ ra trứng » có hai cách: hoặc đôi ba ngày ở trong tử-cung lồi ra mười lăm cái trứng;

Hoặc to bụng được hai ba tháng, thình lình chuyển bụng muốn đẻ như đẻ thiệt, rồi đẻ ra một bọc, xé bọc ra có máu và có vô số « trứng ».

Người đàn bà có thai bằng trứng cũng giống như có thai thường, nghĩa là mất kinh nguyệt, bụng lớn, hay buồn tợm buổi sáng v. v. Nhưng có hai đều khác, là bụng lớn rất chóng (một hai tháng mà như người có thai thường 4, 5, tháng) và thường hay có máu ở tử-cung chảy ra (không phải kinh nguyệt). Có thai « trứng » thì thường thường hai ba tháng phải đẻ (như cách tiểu sẩng), chậm lắm cũng 4, 5, tháng là cùng. Đẻ rồi thì máu thường chảy ra nhiều trong mấy ngày sau, bởi vậy cho nên có thai « trứng » là một sự nguy hiểm cho tánh-mệnh người đàn bà.

Dr-sĩ T. D. N.

Một phương thuốc cứu-cấp rất có hiệu-nghiệm trong khoảng kinh tế khủng-hoảng

CHÁNH-SÁCH "KHẨN-SÚC" CỦA NGƯỜI TÀU

Nghĩa hai chữ Khẩn súc

Tiếng « Khẩn-súc » mới nghe như tuồng mới lạ, song xét đến cái nghĩa nó cũng tựa tựa như chánh sách « Tiết-kiệm » ở xứ ta thường nghe lâu nay, mà có ý cần cấp nghiêm nhặt hơn:

« Khẩn » là buộc riết, như cột giây mà buộc gắt lại không nới lỏng ra; « Súc » là thu rút cho nhỏ và hẹp, như tấm ảnh lớn mà thu cho nhỏ lại. Tiết kiệm nghĩa còn hơi khoan và lơi, như giảm bớt sự xa phí cũng gọi là Tiết-kiệm được; chớ Khẩn-súc thì không những tinh giảm sự lãng phí ma thôi, dầu cho món ăn thức mặc cùng các đồ cần dùng hằng ngày trong sự sống cũng buộc phải thu hẹp, cột chặt lại. Khẩn-súc với Tiết-kiệm, có nơi khác nhau là tại chỗ đó. Bởi vậy tiết-kiệm là cái đức cần phải có luôn luôn, mà gặp cơn nguy biến, tiết-kiệm chưa cho là đủ được, thì nấn tới một bước nữa mà đặt mình vào cái phạm vi « khẩn súc »; cũng như việc binh lúc bình thường cần phải theo lệnh giữ phép cho đúng binh luật, mà gặp khi có giặc thì sự bó buộc nghiêm nhặt lại khép mình thêm bội phần vậy.

Hiện cuộc nước Tàu ngày nay nội ưu ngoại hoạn, binh biến thiên tai, dồn dập cùng đến, nguy hiểm đến thế là cùng, không thể đem những chánh sách thông thường, ngoại giao, quân sự, tài chính v. v. mà đối phó cho là thích hợp được, nên có người đề xướng cái chánh sách khẩn súc. Phùng-ngọc-Tường là một nhà yếu nhân đương cuộc tỏ ý tán đồng. Tờ báo nọ có chép bài đàm thoại của Phùng với một nhà ký giả, trong có lẫm đều thiết thiệt và xác đáng, vẽ rõ một cái xã hội bên lượt lòe lẹt như xã hội ta. Đương lúc kinh tế khủng hoảng nầy, bất kỳ ở xã hội nào và xứ sở nào, chánh sách khẩn súc ấy chính là một bài thuốc chữa trúng bệnh, dầu là quốc gia hay là gia đình và cá nhân; như thực hành theo, lớn thì có hiệu quả lớn, nhỏ thì có hiệu quả nhỏ, mà không có chút gì gọi là tệ hại cả. Vậy xin trích đại đoạn và phụ nêu từng đề nhỏ như sau nầy, mong các nhà có bệnh lo mà tự chữa lấy, may ra tiến đồ xã hội có bổ ích chút nào chăng.

Vì sao mà phải khẩn-súc?

Phàm một quốc gia mà gặp khoảng đại nạn, có 2 cái kết quả không tránh được, không vào đường nầy thì tất sang đường kia, nghĩa là không nhân cuộc quốc nạn ấy mà phục hưng, tất nhân nó mà bị tiêu diệt. Kết quả không đồng ấy không phải là sự tình cờ xảy đến đâu, chính bởi cái cách đối phó của dân tộc với thời cuộc ấy thế nào mà thành ra khác nhau; gương xưa rất là rõ ràng.

Gốc nạn Trung-hoa ngày nay, sỉ nhục và nguy hiểm đã đến cực điểm. Trừ ngoại biến ra, hãy xét cái cớ sở dĩ gây ra cuộc bi thảm ấy, lỗi lầm tại đâu? Một quốc gia sống còn trên sân khấu quốc tế nầy, chánh trị tổ chức và phương pháp sinh sản, tri thức, khí giới, đều là đồ làm nền tảng cầm vững cái mạng vận nước nhà, mà mình đều kém sút người ta cả. Mà phải chỉ kém những đều ấy mà thôi đâu, chính công việc sinh hoạt thường ngày như siêng năng, kiệm ước, chịu cực chịu khổ, thiệt làm thiệt ăn, cũng thua người ta xa lắm kìa!

Vì sao mà trụy lạc đến thế? Đó là một vấn đề phiền phức, nay chỉ nói nguyên nhân chủ yếu là phương pháp sinh sản xưa và hủ quá. Phần nhân dân vì sức kinh tế tiêu điều còn giữ thói kiệm phác chút đỉnh, đến một số người, nhứt là quan lại, thì hưởng thụ theo cách văn minh cực điểm. Số người nầy cứ nhắm mắt xài liều, biết bao nhiêu nông nghệ công nghiệp, bị chôn trong cái hầm lảng phí của bọn ấy.

Kinh phí quốc gia nhiều, gặp phải kinh tế phá sản, khoản nhập không bù khoản xuất, thì làm thế nào? Cách cứu tế độc nhứt, chỉ là tá khoản, công trái, và gia thuế.....

. . . . . .

Thực hiệu của chánh sách khẩn súc thế nào?

Ở giữa tình thế như trên đã nói mà lại gặp lúc quốc nạn như ngày nay, phương pháp bổ cứu gần gần và thấp thấp, trừ một mặt ngăn chống ngoại vụ còn một mặt thì thiệt hành *chánh sách khẩn súc*, là phương pháp rất có hiệu.....

. . . . . .

« Khẩn súc » lại là phương pháp trừ cọng sản có hiệu nữa: Cọng

(Xem tiếp trang 2 cột 2)

Khách quan

Bổ chánh

Số 473, trương 1, cột 4, bài « Yêu mà phải biết chỗ dở », câu chữ Hán: 竹不足當俠士匕首之一極 mà sắp lầm chữ 俠 và sót hai chữ 匕首, nay bổ chánh lại.

Kẻ điếc sẽ nghe được chăng?

Theo lời của bác sĩ Gault, giáo sư khoa tâm-lý-học tại trường Cao đẳng Evanston thì những kẻ điếc sau nầy sẽ có thể nghe được.

Không phải là giáo sư có thể chữa lỗ tai của người điếc mà làm cho họ nghe bằng lỗ tai như người thường đâu, giáo sư nghĩ cách làm cho chúng nghe bởi đầu ngón tay. Chuyện rất lạ, mà người ta mới nghe lần đầu!

Bác sĩ nói phải đặt trên đầu ngón tay của người điếc một cái máy có cây rung rất tuyệt xảo, mỗi khi có tiếng nói, thì tiếng nói do không khí chuyển đến máy rung ấy, làm cho nó rung, mà rung một cách có thể tiêu biểu cho lời nói mà làm cho người điếc hiểu được. Nếu dụng một cái máy làm cho tiếng nói to hơn, thì truyền vào cái máy kia làm cho người điếc càng dễ hiểu.

Ta nghe nói cái ý tưởng trên kia của một nhà bác sĩ, không khỏi lấy làm lạ. Nhưng trong thế kỷ nầy đã biết bao nhiêu đều phát minh ngày nay ta cho là thường, mà các cụ tiền-nhân ta có ngờ bao giờ! Vậy nếu ta còn sống lâu... sẽ còn được trông thấy cái đều phát minh mới mẻ nầy.

G. H.

CHUYỆN ĐỜI

Chẳng qua vì tiền

(Hay là cái dịch tự tử)

Năm ngoái ở Hà thành có một hồi có dịch tự tử. Các cô độ mười tám, hai mươi rủ nhau cả lũ kéo xuống thăm bà Hà bà ở dưới hồ Gươm. Độ rày ở Huế người ta cũng đua nhau tự tử kể đồng. Nhưng ở Huế có khác ở Hà thành là trong đám tự tử gần đây toàn là đàn ông, mà không lộn vào một người đàn bà con gái. Người ta nói có « dịch tự tử » mà có khi nhầm, vì nếu không có dịch sao lại rủ nhau chết bung dử vậy?

Đừng nói đâu xa, nội ở kinh thành sông Hương núi Ngự ta đây, từ bữa ra năm đến nay mà đã có năm sáu cái đám tự tử. Đầu tháng Mars vừa qua, ở trong thành có người con nuôi ông đốc Long dạy trường Quốc-tử-giám, vì đau và buồn rầu nên lấy giây điện quấn vào mình cho chết. Chết cách ấy thật mới! ta chỉ thấy trong khoảng gần đây có kẻ.....

. . . . . chưa nghe ai nói tự tử bằng giây điện.

Đến phiên thầy phán L.-T.. Thầy T. người ở Huế làm tại tòa Khâm đã 5, 6 năm nay, cần kiệm để dành được độ một nghìn rưởi bạc để tính việc làm nhà và cưới vợ. Không ngờ bữa đầu tháng Mars đây thầy mở rương thấy còn có vài trăm đồng. Bạc trong nhà mà mất, thầy khó lòng nghi cho ai, đã tiếc tiền lại sinh chán nản.., cách một tuần chỉ đó thầy không muốn sống nữa nên vào nhà tiêu, cởi cái khăn quấn cổ mà tự tử.

Lại đến thầy Tôn-thất Hoàn làm việc tại nhà hàng Morin. Thầy Hoàn cũng vì lo cho cái tết nên có mượn tiền của chủ, rồi thiếu đủ lối thôi sao đó bỏ đi; chủ nhờ sở cò tìm thầy về, thầy lấy làm uất ức sao đó mà nhè trong một căng phòng nhà hàng Morin, thắt cổ chết.

Trước nữa, cũng sau nhịp tết, một người ở gần An-cựu vì cái nạn chơi xuân mà thua lớn quá, cũng buồn tình quyết chí quyên sanh. Người nầy quyên sanh mà tự mổ bụng theo lối người Nhựt (harakiri). Nhưng trong số mấy người kể trên có người nầy chưa chết, người ta can được, và hiện nay đương nằm dưỡng bệnh tại nhà thương.

Thế mà đã hết đâu! Mãi đến bữa chúa nhựt vừa rồi (le 3 Avril) tại cầu Đông ba cũng có một anh nhảy sông nữa, nói rằng buồn cho đời không muốn sống..... Nhưng anh này cũng có người cứu được.

Có án mạng chắc nhà đương trách phải điều tra cho rõ nguyên do. Tuy họ điều tra thế nào thì mình chưa rõ cái nguyên nhân phức tạp, bí mật thế nào mình cũng chưa rõ, nhưng lấy con mắt thông thường mà ngó qua thì trong mấy cái án tự tử kia đã có ba cái vì nguyên do kinh-tế: một người mất bạc mà tự tử; một người vì « lo tết » nên mượn trước của chủ, thiếu đủ lối thôi mà cũng tự tử; một người nữa vì nhân ngày xuân cao hứng quá, có bao nhiêu trút cả vào cuộc đỏ đen, mà xi chút nữa cũng rồi đời một trang thanh niên nam tử!

Sinh mệnh vẫn là quí hơn kim tiền, quí hơn mọi sự. Khi thường ai cũng biết như vậy. Nhưng đến khi bị con ma kim tiền nó ám ảnh, bị cái ma lực kim tiền nó dày vò, thì cũng mờ cả mắt mà muốn xô quách cái nợ trần đi cho rảnh việc. Vậy nên mấy cái án tự tử vì nguyên do kinh tế kể trên, chúng ta cũng không lấy làm lạ. Lấy làm lạ nhứt là cái án tự tử của ông vua Diêm Kreuger bên Thụy điển (cũng trong tháng Mars).

Cái tin nầy từ khi mới phát ra thì báo Tiếng dân đã có nói đến (số 471, 23 Mars). Nhưng có nhiều người chưa hề nghe nói đến cái tên ấy, nên thấy cái thời sự vắn tắt trên báo mà hỏi tôi rằng: Ông vua Diêm là gì? Ông làm vua nước nào? Ông không làm vua nước nào hết, ông cũng như ông vua Dầu hỏa nước Mỹ, vua Giày nước Triệt-khắc, ông chuyên về công nghệ bao diêm, nhưng vì ông giàu dầu tới nên họ tặng cho ông cái huy hiệu « Vua Diêm ». Mà ông giàu thật! gia sản ông có đến những 30 ngàn triệu. Thế mà ông tự tử! Thì cũng không lạ: giàu sang không phải là chỗ hạnh phúc tuyệt đối của người đời. Vậy có lẽ vì ông gặp chuyện bất như nguyện trong con đường tình ái, hay là vì ông chán nản cho cuộc thế đảo điên sao đó, mà ông tự tử chăng? Không phải! Ông vua Diêm chết vì cái nạn kinh tế khủng hoảng! Ai nghe tin ấy có ngã người ra không?

Nhưng cũng phải có một cái lý do chớ! Cái lý do ấy đây nè: Phần nhiều các nước đều có quan hệ về kinh tế với ông vua Diêm nầy cả, và nhiều nước mắc nợ của ông rất nhiều, như riêng phần nước Đức đã thiếu ông đến ba ngàn triệu, cái giấy vay hãy còn sờ sờ trong cặp gia ông đó! Các nước thiếu ông nhiều như vậy, mà vì kinh tế khủng hoảng không nước nào trả cho ông một đồng xu, nên ông túng. Ông muốn thoát cái túng ấy, ông phải nhờ mũi súng lục liền mà tự tử.

Phải, thà làm ông chủ nợ của liệt cường, mà chịu túng, dầu có chết cũng ưng. Đến như mấy ông nhà quê mình trong nhà túng chết cha mà nghe..... nói cần dùng chừng nọ chừng kia bạc thì đỏ ra vay mượn để cho..... vui lòng. Nhiều người... lại lợi dụng cái tâm lý « hót » ấy mà tha hồ khoét! Cái tâm lý hót ấy, một ngày kia nó có thể làm cho người ta hết gia sản, rồi một ngày kia chán nản mà quyên sanh, cũng như bao nhiêu người đã quyên sanh vì tiền khó bạc kiệt.

Lạc-nhẫn

LỊCH-SỬ NƯỚC HUÊ-KỲ

CHƯƠNG THỨ NĂM

Từ năm 1840 đến năm 1860

I — Sự chiếm đoạt xứ Texas. — Xứ Texas là một tấm đất rộng, nằm về phía tây nước Hoa kỳ. Xứ ấy buổi trước là thuộc địa của Tây-ban-nha, sau khi nước Mexique độc-lập rồi, thì trở lại làm một tỉnh của nước Mexique. Nhưng thuộc về nước Mexique không bao lâu, thì nổi lên cách mệnh mà độc lập, dựng thành nước dân-chủ Texas. Nước dân chủ Texas có một đều đặc-biệt, là dân-số chỉ có 68 ngàn mà đã có đến 50 ngàn người Hoa-kỳ. Bởi cớ ấy, Hoa-kỳ muốn đoạt về, cho làm một nước nhỏ trong cuộc liên-bang của mình.

Ngày 1er Mars 1845, quốc-hội Hoa-kỳ bỏ thăm định chiếm xứ Texas. Được tin ấy, nước Mexique, tuy không liên can gì đến nước Texas nữa, mà cũng muốn kháng cự Hoa-kỳ, Hoa-kỳ và Mexique bèn đánh nhau, đánh nhau đến một năm rưởi thì Hoa-kỳ toàn thắng, thế là Hoa-kỳ thêm được một nước « chư hầu » mới.

https://tieulun.hopto.org

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

II. — Sự tấn hóa của kỹ-nghệ Hoa-kỳ. — Hoa kỳ, khi mới lập quốc, chỉ gồm các nước nhỏ ở về phía đông Bắc Mỹ. Nhưng dần dần lấn sang phía tây. Vào khoảng giữa thế kỷ 19, nghĩa là sau khi đã lấy thêm được xứ Texas và mấy tấm đất Oregon, Californie và Nouveau Mexique, thì Hoa-kỳ đã là to lắm, to gần bằng bây giờ.

Californie ban đầu là một tấm đất hoang. Vào khoảng năm 1848, có một người làm vườn đào đất thấy vàng lộn với cát rất nhiều. Nghe đồn, người các nơi đua nhau đến tìm vàng rất đông, đông đến nỗi chỉ trong một năm mà lập thành một nước nhỏ, rồi xin vào vòng liên bang với Hoa-kỳ.

Hoa-kỳ khi mới lập quốc là một nước thịnh về mặt trồng tỉa. Nhưng về sau, vì tìm ra được nhiều mỏ, vàng bạc sắt đồng nhiều, mà trở lên làm một nước thịnh về kỹ nghệ. Năm 1850 chính là năm mà ở Hoa-kỳ giá thường niên của hóa vật chế tạo bắt đầu lớn hơn giá thường niên của thóc lúa.

III. — Vấn-đề nô-lệ. — Chắc nhiều người đã biết qua vấn đề nô lệ ở Hoa kỳ là thế nào. Nguyên khi người Hồng-mao và người các nước khắp Âu-châu đến làm ăn ở Hoa-kỳ, thì có đem mọi đen châu Phi sang đó nhiều. Mọi đen ấy tức là hạng người nô lệ. Thế nào là nô lệ? Chủ có quyền giết được, bán được, thế là nô lệ. Trong các nước nhỏ thuộc về Hoa-kỳ, nhiều nô lệ nhứt, mà cần nô lệ nhứt, là các nước ở về phía Nam. Cần lắm là vì các nước ấy phải dùng loại mọi kia để mở mang đồn điền. Một mặt thấy chế độ nô lệ có nhiều đều trái nhân đạo, một mặt lại không cần lao công lắm như các nước phía Nam, các nước phía Bắc muốn bỏ chế độ nô lệ ấy. Hai bên phản đối nhau, bởi đó mà sinh ra vấn đề nô lệ và cuộc nội loạn.

Nói cho đúng thì các nước Nam và Bắc xung đột nhau không phải vì vấn đề nô lệ ở trong các nước ấy, mà chính ở trong các xứ phía tây mà Hoa-kỳ vừa lấy được trong khoảng giữa thế kỷ 19. Số là các nước thuộc về liên bang Hoa-kỳ đều được tự trị cả. Tự trị nghĩa là ở trong nước có pháp luật riêng. Pháp luật ấy mỗi nước mỗi khác. Trong các nước phía Bắc, pháp luật cho nô lệ được ngang quyền như người da trắng. Còn trong các nước phía Nam thì không được. Khi Hoa-kỳ lấy thêm được mấy tấm đất nằm về phía tây đã nói ở trên, thì ở Quốc hội một phe muốn Quốc hội cấm chế độ nô lệ trong các xứ mới đó, còn một phe thì muốn Quốc hội đừng cấm. Xung đột nhau mải mới tuyên bố ra đạo luật Bill omnibus năm 1850. Chiến theo đạo luật ấy, chỉ nước Californie là phải cấm, còn mấy xứ kia thì không cho phép mà cũng không cấm. Như thế là thỏa được cả hai phe. Nhưng chỉ thỏa được một buổi thôi. Mười năm về sau, nghĩa là khi ông Lincoln lên làm thống lĩnh, thì Nam Bắc bắt đầu xung đột hết sức kịch liệt mà gây thành cuộc nội loạn.

B. L.

TÂN-VIỆT-NAM THƯ-XÃ

Võ gia-đình 500 trang

Đông-chu liệt-quốc 500 trang

Giá 1$00 — QUAN-HẢI — Huế

CHÁNH-SÁCH "KHẮN-SÚC" của người Tàu

(*Tiếp theo trang nhứt*)

sản là cái họa lớn trong nước lâu nay, bọn nầy tuyên truyền chủ nghĩa, ... rối loạn. Vậy muốn giải quyết căn bản vấn đề bài cọng thì phải thiết thiệt phụ trách, đừng chưn lên cái nền lợi ích chung của dân chúng mà thiệt hành chánh sách khẩn súc, dầu một đồng tiền cũng nhận là . . . . . của dân, không đem xài bậy, nhứt định dùng về việc dân . . . . . mà thôi. Đấy chính là một thứ dùng để tiêu diệt cái lợi khí của quân địch lợi dụng tuyên truyền mà cũng là việc thiết trong thời kỳ . . . . nầy.

Thói hèn của quan lại Trung hoa. . . . . . ở giữa khoảng gian nguy nầy mà tự bọn mình bắt đầu thiệt hành chánh sách khẩn súc, tự nhiên như ban cấp cho dân chúng một giống ý thức đoàn kết nhau. Ta nhân nhắc câu chuyện một người bạn làm quan cho bà con nghe: Người ấy vốn là con nhà nho vi, trước làm công trong một giáo hội, lần lần làm đến vị quan sang, sinh hoạt trong gia đình càng ngày càng mở rộng ra. Một bữa nọ (trước nay 3 năm) bảo ta rằng: Tôi làm một chức quan không đủ tiêu, phải gồm thêm một chức nữa mới được, vì mỗi tháng tiêu thường trong nhà đến 1.400 đồng mới đủ... Đó, dân gian không có ăn no bụng mà quan trường tiêu xa như thế, không phải là . . . . . đày đạp cái tôn chỉ . . . . . dân đi hay say sao? . . . . . chính sách khẩn súc, chính là cái thủ đoạn cần yếu thứ nhứt. Vì quan lại mà thiệt tâm làm hết trách nhiệm, tức dân chúng tự nhiên vui lòng, công tác, các sự nghiệp như sinh sản, giáo dục, tất khởi đầu cải tân và chỉnh đốn, ấy là tiếng trả lời của chánh sách khẩn súc.

Chánh sách khẩn súc, không phải cứu cạnh sự cải cách. Sống dương thời đại chủ nghĩa «bái kim» 拜金 (sùng bái kim tiền) tràn khắp trong xã hội, phải dùng nó làm thủ đoạn qua đò. Ta còn nhớ cách đây không lâu, một tờ báo nọ chép câu nói của người Nhật Thổ-phỉ-Nguyên rằng: « Ta bị nhộn nhọc quá! vì bao nhiêu bạn quen Trung hoa tới ta xin việc làm, ta viết ròng những tờ ủy nhiệm ba ngày 三天委任狀 mà nghe đã mệt người! Ở đời « sùng tiền » nầy, ... Nếu không dùng thủ đoạn nghiêm trọng mà cải cách bài trừ đi, dân tộc như thế làm mất Trung quốc có thừa ra.»

(*Còn nữa*)

Ai tín

Bản báo mới được tin ông **BÙI-VĂN-CUNG**, Hường-lô, tùng-sự tại phòng Kiểm-duyệt Trung-kỳ, đã tạ thế tại nhà thương Huế ngày 6 Avril 1932.

Vậy xin có lời chia buồn cùng tang quyến. T. D.

GIẤY ÍT CHUYỆN NHIỀU

Cậu con trai bà đở Marie Louise Tân ở số 90 phố Bonnal (Haiphong) tên là Trần hữu Bái, 13 tuổi, tự nhiên bỏ nhà đi đâu mất mấy bữa.

Hồi 3 giờ rưỡi chiều 19 3 tại thành phố tỉnh Bắc-liêu (Nam-kỳ) có xảy ra một đám cháy rất lớn, thiệt hại tới 40 ngàn đồng.

Theo bản thống kê thì từ 1er đến 15 Mars Nam-kỳ đã xuất cảng được 72.172 tấn lúa. Mà tính từ đầu năm tới nay thì tất cả bán ra ngoài đến 264.507 tấn. Còn năm ngoái cũng từ đầu năm đến 15 mars chỉ bán được 165.473 tấn. Tính trung bình ra thì năm nay bán hơn năm ngoái được 99.034 tấn.

Có lẽ rồi đây 100 viên chức làm việc ở các công sở sẽ bị mời về hưu trí bớt, nghĩa là những người nào làm việc đã được 30 năm hay đã đến 55 tuổi thì phải về, và không ai thế vào nữa. Vì sao? — công nho hụt.

Từ ngày các Hoa-kiều ở Hanoi mở cuộc nghĩa quyên để lấy tiền gửi về giúp nước, những người Hoa-kiều đều tỏ lòng sốt sắng lắm. Chẳng những người lớn, đến các cậu học sinh nhỏ tuổi cũng rất nhiệt thành. Bây giờ các cậu rủ nhau, mỗi buổi sáng bài các món quà điểm tâm đi, mà để dành tiền góp lại gửi về giúp nước.

Không biết tại rầy rà với nhau sao đó mà cu li ở lò thịt Chợ-lớn (Nam-kỳ) rập nhau bãi công. Tuy bãi công như vậy — toàn cu-li làm thịt heo — nhưng thịt cũng ăm.

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

Bản báo mới nhận tặng được 4 quyển sách sau nầy:

1) Mạnh tử quốc văn giải thích (quyển thượng) của hai ông Nguyễn hữu Tiến và ông Nguyễn đôn Phục dịch thuật, Trung Bắc Tân văn (Hanoi) xuất bản » sách khổ rộng dày trên 500 trang;

2) Kim-khí và cơ-khí (Công nghệ tùng thư cuốn A) của Nhật nam thư quán (Hanoi) xuất bản. Sách khổ vừa, dày 230 trang, bán 0$,80.

3) Nông lâm hóa học kỹ nghệ (kỹ nghệ tùng thư cuốn A) của ông Phi công Tuất soạn sách khổ vừa dày trên 80 trang, giá bán 0$,35.

4) Việc vấn-dẫn giải (Quốc học tùng sàn cuốn thứ ba) của Nhật nam thư quán xuất bản, sách khổ rộng dày 60 trang giá bán 0$,25.

Vậy có lời cảm ơn các nhà xuất bản và giới thiệu cùng độc giả.

T. D.

Bản báo mới nhận được 10 gói «Thuốc Gội Đầu» của hiệu Vĩnh-Hưng Tường, 77 rue Sarraut Vinh, gởi tặng. Giá bán mỗi gói là 0$05. Thuốc nầy dùng để gội đầu cho sạch. Vậy xin có lời cảm ơn và giới thiệu cùng bà con. T. D.

CÙNG QUÍ ĐỘC-GIẢ

Các Ngài còn thiếu tiền báo, hãy nhớ gởi về cho, để tiện việc sổ sách, rất cảm ơn. Tiếng-Dân

Nên chú ý rằng:

HIỆU BÀO CHẾ

THÁI-QUANG-KHIẾT

ở QUINHON

Bán thuốc đã tốt mà rẻ, Chuyến tàu nào cũng có thuốc bên tây là cả, nên thuốc được mới luôn. Ở xa mua gởi hết sức mau.

TAI MẮT VỚI TRÍ NÃO

(Một người thanh niên với một ông quan hưu nói chuyện)

(*Tiếp theo*)

Cụ già nói tiếp:

— Ấy đó, sự nghe thấy của tai mắt lớp già nầy, đầu tiên thì 8, 9 năm, thứ nữa đến 2, 3 năm, sau cùng đến 1 năm, nghĩa là việc xảy ra trên thế giới to lớn thế nào cũng trải qua cái thời gian khá dài mới lọt vào tai một ít chuyện, thuật đi thuật lại dứt sót như thế, có đâu được cái hạnh phúc như tai mắt các cậu ngày nay, việc ngoài thế giới mới xảy ra hôm qua mà bữa nay đã nghe thấy tỏ tường một cách mau chóng như thế đâu!

— Cụ thuật chuyện nghe sướng quá, song ở cái đời cụ nghe thấy còn ít hợp nên cụ nhớ được rành như thế; chớ ở đời chúng tôi đây thì nghe thấy nhiều quá, nên việc bữa qua thì ngày mai đã quên, chúng tôi không cần nhớ, vì nhiều chuyện mới quá, nên chúng tôi chỉ thích nghe chuyện mới mà thôi.

— Biết nhiều chuyện mới càng hay chớ sao, vì chuyện cũ như lớp già nầy đã không thích hợp với hoàn cảnh ngày nay, song chỉ thích nghe thấy chuyện mới mà quên hẳn chuyện mình, cũng lắm đều dở. Cậu thì tôi không dám nói, chớ như cái « đức con » già đó thì mới là mới đặc đi thôi: ai có đi học trên mấy năm trời nay, mỗi năm chỉ mấy tháng nghỉ hè về nhà, mà xem ý không ngồi yên, có bà con anh em tới nói chuyện thôi thì cậu mở cái kho chuyện, nào Âu nào Mỹ, nào trên trời dưới đất, những quang những điền gì gì, không ai biết đâu mà nghe. Thế mà một đôi khi già nỗi đến việc nước nhà và xã hội mình thì cậu mịt như người khách ở nước khác mới đến. Thậm chí tôi thử sau nầy định làm việc gì, theo ý cậu thì cái gì cậu cũng làm được, mà cái gì cũng muốn làm. Mà hỏi bắt đầu làm thế nào, thì cái gì cũng bạc vạn mới mó tay vào được. Tôi nghe cậu nói mà già thêm chán!

— Sao cụ lại chán, vậy cụ cứ xuất một món tiền cho anh làm thử sao, như không thành sau cụ sẽ trách chớ.

— Ôi thôi! chính già đây hùn nhiều hội rồi, ngày trước thì vì cớ không biết chuyện mà thành hư, ngày nay thì vì theo cái văn minh vỏ, nói nghe sướng thiệt, mà xớ rớ chưa đầy năm, thì ăn tiệc, chưng mốt nọ mốt kia, cũng rủ nhau kéo cái dạng tân thời mà vốn liếng đem đổ sông Ngô cả. Kia cậu không thấy hội . . . cuộc . . . đương lúc đầu mấy bác thanh niên đi cổ động, nói hay biết chừng nào mà chưa thấy làm ra-vẻ gì, nay đã . . . . .

Vậy nói như cụ thì những đều nghe thấy không quan hệ đến trí não và việc làm hay sao?

— Sao lại không? song cần nhứt là biết chọn lựa dè dặt, bắt chước theo đều hay đều tốt có thể bổ ích cho nhân cách và phận sự của mình, như vậy mới gọi có ích, không nên chỉ ham nghe thấy suông, làm tài liệu phô trương lề mua cái tiếng «học mới, tân nhân vật» mà thêm loạn tai loạn mắt; vì như người đi xem hát, nếu như đêm nào cũng đi, con mắt cứ thấy những đỏ đen múa nhảy, lỗ tai chỉ nghe tiếng kèn trống bò reo, luôn luôn vài tuần thì dần khi ngồi không mà con mắt cứ lòa, lỗ tai cứ choáng, không những không có cái gì dính dáng vào trong trí não, mà trí não lại càng lầm lạc như điên dại kia nữa. Nói một câu vắn tắt: mấy cậu muốn giữ nhân cách làm một người An-nam chân-chính, dầu nghe thấy nhiều đến đâu cũng phải xem lại nơi mình.

— Được lời cụ giạy như nắm trong giấc chiêm bao mới giậy. Từ nay tôi xin nhớ mình là người An-nam.

Lời cụ già trên có hàm cái ý cỏ, song cũng đáng là một lời châm ngôn, trúng cái bệnh chung của thanh niên ngày nay, nên công bố cho độc giả đồng lãm.

Tr. Ch. Một người thanh niên thuật

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Chết đuối

Tại cửa thành Quảng-đức, gần Ngọ-môn, có một đứa con trai độ 8, 9 tuổi, chiều bữa 3 Avril vừa rồi đi hái rau, và leo chơi trên thành cầu, rủi sẩy chưn té xuống hồ. Có người trông thấy đi báo, nhưng không cứu kịp. Khi vớt lên thì đứa nhỏ đã hết thở. Đứa nhỏ nầy là con ông Nguyễn-Bình ở gần đó.

Còn nặng nợ trần

Trưa chúa nhật 3 Avril tại cầu Đông-ba có một người vì phiền muộn sao đó mà đứng trên cầu gieo mình xuống sông. Vì trong lúc ban ngày và ở chỗ đông người nên đã cứu được khỏi chết. P. V.

THỪA THIÊN

Đã khổ lại bị khổ thêm!

Nơm nớp trâu bò chết dịch, nhà nước có phải thầy nhà thương về chích kim tại Thừa-lưu, ấy là một sự ích lợi cho dân; thế mà có kẻ đuổng gió bẻ măng, làm cho trái hẳn cái mục đích cứu giúp nông dân của nhà nước:

Trung tuần tháng hai Annam có mấy người ở Truồi vì trâu chết phải vào Quảng-nam mua. Giắc về đến ga Lang-cô, cho trâu bơi qua sông Tuần; nhưng có một bác lính tên Tịnh chèo xuống ra đón trâu lại rồi đánh lớp mấy người chăn trâu tái bụi, bảo để bên nầy châm kim đã. Chỗ Lang-cô là một chỗ trên thì núi đá, dưới thì nước mặn, trâu không nước mà uống, lại không có nhà mà trọ, mấy chủ trâu xin p ép lùa qua bên kia đặng có chỗ trọ nhưng nói suôn, nên bác cầm ba-ton đánh ông chủ trâu (xã Chứng) mấy cái, rồi về ga nằm; còn trâu thì truyền giam lại đó từ 7 giờ mai đến bốn giờ chiều. Mấy chủ trâu van xin mãi, bác bèn thâu hết những giấy biên lai bán trâu, rồi cho lùa trâu qua bên kia bờ sông Tuần. Khi đến bờ bác đòi góp cho bác 10$00 rồi mới cho lùa trâu ra ga Thừa-lưu tiêm kim. Mấy chủ trâu bằng lòng, nhưng chưa có bạc mà đã giắc trâu đi. Khi đến Thừa-lưu, bác tiếp theo nạt rằng: «Bầy trâu nầy nhứt mới cả trả chưa xong giá, sao đã dắt đi», đoạn cầm roi xã vào mấy người chủ trâu; trong có một ông già 72 tuổi. Những người chủ trâu toàn là người thể diện, và tuổi tác cả, thế mà không ai tránh khỏi ngọn roi của bác. Cách hai ngày sau mới thấy thầy về tiêm kim. Tiêm xong, bác ta đòi chuộc biên lai mỗi cái 0$50, mới cho đem trâu về. Mấy chủ trâu khốn quá phải góp nhau lại tất cả được 5$00 đưa cho bác mới êm chuyện.

Trâu bò chết dịch, cực chẳng đã phải cầm vườn bán ruộng mua trâu về mà cày, thế mà gặp kẻ chận đường đón nẻo, đuổng gió bẻ măng, làm nhiều đều cay nghiệt như thế thiệt là một nỗi quá khổ cho nhà nông. Nhà có trách nhiệm có để ý chỗ ấy không?

Người mua trâu.

THANH-HÓA

Câu chuyện nhà thương

Phủ Hà-trung năm kia góp được một nghìn tám trăm bạc để làm nhà thương. Làm được một cái nhà hai phòng cỏn con, và một cái nhà ba gian cho thầy ký. Khi các quan về làm lạc thành, thân hào trong phủ có kêu tiền nhiều mà làm nhà nhỏ quá, người xin thuốc phải đứng ngoài mưa. Quan tổng đốc trả lời: « Hàng phủ muốn làm rộng nữa thì cấp tiền để thương lòa cho làm thêm.»

Đến khi bổ thầy ký Mợi về, không biết vì lẽ gì đâu đau sốt rét đến xin thuốc thì mỗi người chỉ được một viên ký ninh. Người lớn, bệnh sốt nặng, mà uống một viên ký ninh, không thấm vào đâu, làm sao khỏi được? Còn xin thuốc tiêm thì thầy trả lời: «bữa nay thuốc chưa gởi về bữa nay hết giờ; bữa nay ít người; không nấu kim». Tình cảnh như thế, nên khi mới thì người đến đông, bây giờ vắng ngắt, ai cũng ngã lòng. Da đi thầy thì khi đóng cửa khi phóng xe dạo đi chơi, giao việc cho người dầy tớ. Chán chưa!

D. T.

NGHỆ AN

Điền bất cập mẫu

Chúng tôi là dân làng Đông trung xã Đô lương, tổng Đô lương, huyện Lương sơn, phủ Anh sơn tỉnh Nghệ an, nhờ quí báo đăng cho một việc như sau nầy:

Nguyên điền thổ dân chúng tôi, tế đạc chỉ được 270 mẫu, (nội thổ trạch 50 mẫu, điền thổ 150 mẫu, sơn thổ 18 mẫu) mà bài chỉ không thụ đến 483 mẫu, bạc thuế 707$19, bạc nguyệt liễm 113$07, bạc bách phân chi nhị 14$14, tổng cộng là 834$26. Dân chúng tôi tiết thứ làm đơn kêu phủ kêu tỉnh. Năm 1916 quan phủ quyền là M. Trương trung Thông đến đạc địa phân, điền thổ cũng được chừng ấy. Ngài đã bẩm tỉnh rồi, mà không thấy giảm. Đến năm 1925 tỉnh phái quan Hậu bổ là Hoàng hựu Khởi hội đồng với quan Phủ quyền là M. Phan tử Khâm đạc lại, cũng chỉ được 225 mẫu. Ngài đã làm án khám đạc bẩm tỉnh, tỉnh cũng đã thương tòa xin giảm mà đến nay không thấy chuẩn giảm chút nào. Dân chúng tôi làm đơn kêu đến 2, 3 lần, nên mới rồi thấy tỉnh tòa sức cho rằng: « Chờ khi nào sở Ca-đạt đạc xong, sẽ giảm cho luôn thể». Dân chúng tôi lấy làm khổ vì không thọ thuế ruộng mỗi mẫu đến 4$00, nặng quá! Bây giờ nhà nước sức như thế, thì không biết sở ca-đạt đạc khi nào xong, mà dân chúng tôi phải không thọ mãi; sự khốn khổ một ngày một thêm. Chúng tôi đã làm đơn kêu lên Quan Phủ và Quan tỉnh. Vậy mong Quan trên soi xét tới chỗ khổ tình ấy cho kẻo không thọ nặng lắm mà dân chúng tôi không chịu nổi!

Dân Đông-Trung

HÀ-TĨNH

Tin thêm về câu chuyện «Rượu thịt đâu có» và «chánh sách của mấy ông Hương hội Tộc biểu»

Báo Tiếng dân số 461 và 463, có đăng câu chuyện về cái đề trên. Nay quan trên đã tra xét, thực như sau nầy xin quí báo đăng cho:

1°) Làng Thái yên nhân thấy cảnh tượng tuần binh trở lại, nên ngày 20 tháng chạp ta, đoàn tự vệ có mua lễ vật làm lễ kỷ niệm tất niên, và mời các hương lão, hào mục, Tộc biểu, chức dịch làm lễ, chớ không bán phu canh mà đánh chén.

2°) Làng Thái yên có 15 mẫu ruộng công điền, cho lãnh canh hoa lợi mỗi mẫu là 45 quan để phụ sưu. Tháng 4 năm ngoái, cọng sản gặt cướp mất hoa lợi ấy đem

(*Xem qua trang 3 cột 4*)

NHÀ THƯƠNG TƯ

TRƯƠNG-ĐÌNH-NGÔ

Y-sĩ Đông-pháp

đã mở tại Quinhon đường Jules Ferry (sau lưng Pháp Hoa ngân hàng) thăm mạch, chữa bệnh và hộ sanh.

Làm sao cho cuộc HIỆN-TẠI được vững bền, ấy là trách nhiệm đương nhiên của chúng ta;

Làm sao cho cuộc TƯƠNG-LAI được rực rỡ, ấy là hy vọng duy nhất của chúng ta.

KIM-LAI TẠP-CHÍ

HUẾ

Mỗi số . . . . . 0$12

Ba tháng (13 số) 1.50

Sáu tháng (25 số) 2.80

Một năm (50 số) 5.00

BẢO-QUÁN:

87 -:- đường Gia-long -:- 87

HUẾ

GIÂY THÉP TẮT: KIMLAI HUE

GIÂY NÓI SỐ 94

https://tieulun.hopto.org

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

合 Maison HOP-THINH 盛

SOIERIE & MERCERIE

32 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang

HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như : lĩnh áo, lĩnh quần đen, trắng trơn và hoa The thâm, bàng đen, the các mầu trơn và hoa Lụa thâm các mầu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải màn, ché hạt. Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kể trên. Các Quí Khách ở xa xin viết thư về lấy mẫu và giá hàng, bổn hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như đồ da, valise, yên ngựa, cặp sách, giầy giép, ví da, đồ đồng, đồ thiếc, như mặt gỗ vân vân. . . . bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các qui khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gửi hàng đi các nơi theo cách lĩnh hóa giao ngân (Contre Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ các qui khách mua thử sẽ biết.

Nay cẩn bạch

Mme NGUYỄN-THỊ-SÂU

HỢP-THỊNH

Soierie & Mercerie 32 *Rue des Cantonnais* HANOI

Comptoirs Commerciaux d'Annam

Commission - Représentation

TRUNG-KỲ THƯƠNG-CỤC

107, Rue Paul - Bert -:- HUE

LÊ-THANH-CẢNH chủ nhân

TẠI TÒA SAIGON

Khắp cả Nam-kỳ, Cao-mên, và Lào, hễ nói đến THUỐC XỔ hiệu NHÀNH-MAI, và THUỐC-DÁN hiệu CON CHIM, thì phần đông ai cũng đều công nhận là thần dược, vì sự hay của nó, và sợ kẻ làm giả. Nên ngày 27 février 1932, tôi có đem lên Tòa Saigon mà cầu chứng. Ai làm giả, bắt được sẽ bị nặng lắm.

Thuốc xổ

Hễ nhứt hay, có tài rửa ruột sạch cả côn trùng, sán, lãi, xổ dâm độc rất nhiều, xổ êm, uống dễ, ít đau bụng. (Giá 0p20).

Thuốc Dán hay là **Thuốc Cao**

thì trị các chứng bệnh ngoài da. Nhứt là mụn, trị mụn độ nhứt hay. Trị nhọm mắt rất tài, vì thuốc rất giản và phương độc. Trị ghẻ, tức ngực, đờn bà đau vú, lãi, sài càng, nhứt đầu, mụt nhọt, nhức, mỏi, tiêm la, hột xoài, các chứng bệnh ngoài da, dùng đến thuốc nầy thì sẽ khen tặng vô cùng. Giá mỗi hộp 0p25

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây :

Ở Phanthiết : Đồng-xuân-Ký Cai đo la laverie S. E. F. M.

Ở Vientiane : Bùi-văn-Nhờ commerçant.

Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh (Quan-Hải) rue Gia-long.

HUẾ Citadelle : *Hồ-tri-Phát maison Thuận-Xương*
FAIFO : *Bazar Hồng-Lợi 155 Pont Japonais*
TOURANE : *Nguyễn-hữu-Vinh commerçant*
PHANRANG : *Hoành-oai-Trần 14 Maréchal Joffre*
QUANGNGAI : *Madame Phạm-Hòe commerçante*
NHATRANG : *Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quán*
QUANGTRI : *Châu-nguyên-An chez Hòa-Long hiệu*
PHANTHIẾT : *Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long*
PHANTHIẾT : *Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont*

Mua sỉ huê hồng 30% vỏ phi tem hậu, do nơi :

NGUYỄN-VĂN-PHỐ

Boîte Postale n° 63 -:- Saigon

(Còn cần thêm nhiều đại-lý)

Thuốc xổ giá 0$20. Thuốc dán giá 0$25

MẮT TRỜI

Mấy tháng gần đây, trời nóng nực quá, hàn-thử-biểu lên đến ba bốn mươi độ. Tuy ấy, ảnh mỹ thuật lối mới của hiệu **HUONGKY** vẫn được quý khách rất đổi hoan nghênh, không nề nóng nực đến chụp thật đông. Trời nóng còn đông như thế, huống hồ đến tiết sang thu, trời thêm mát mẻ, có lẽ các quý khách càng đến thật đông hơn, lại chính bản hiệu chủ nhân thân hành dưng ảnh để khỏi phụ lòng các quý khách chiếu cố về lối ảnh mờ. Chính là lối ảnh hiệu HƯƠNG-KỲ khởi xướng ra trước nhất, nên không đâu bắt chước bằng được. Các quý khách có đến xem tận nơi mà biết rõ công nghiên cứu của bản hiệu về nghề này đã hai mươi năm có lẻ.

HUONGKY PHOTO

48 Rue Jules Ferry — HANOI

ANNONCES LÉGALES

Cabinet de Maîtres SICARD & GUERRY

Avocats près la Cour d'Appel de Hanoi à Tourane

Vente après Faillite

Le Jeudi 28 avril 1932 à Huit heures du matin devant Monsieur le Président du Tribunal de Paix à Compétence Etendue de Tourane, à l'audience des criées du Tribunal de Paix à Compétence Etendue de Tourane, séant au Palais de Justice, rue Rigault de Genouilly à Tourane,

Il sera procédé à la vente de l'immeuble ci-après désigné dépendant de la faillite LE - HA - HOANH et appartenant à ce dernier,

Sur la poursuite de Monsieur HEIDUSKA Robert, syndic, de ladite faillite, ayant pour avocats Maîtres SICARD & GUERRY, avocats près la Cour d'Appel de Hanoi demeurant à Tourane.

Désignation des biens

1°) Trois maisons à rez-de-chaussée construites en briques et couvertes en tuiles de style annamite et 2) une maison à étage également construite en briques et couverte en tuiles, situées sur le village de La-Qua, quartier de Vinh-Diên, canton de Ha-Nông-Trung, Phu de Diên-Ban, province de Quang-Nam non compris le terrain sur lequel elles sont édifiées. Ce terrain appartient au village de La-Qua.

Ces maisons qui sont attenantes l'une à l'autre et sont clôturées par une palissade en palétuviers, comportent une seule cour cimentée d'une superficie d'environ quatre-vingts mètres carrés.

La maison principale située à gauche de la porte d'entrée est un bâtiment à rez-de-chaussée comprenant une véranda fermée, deux chambres à coucher et un grand salon. La façade de cette maison est tournée vers le sud.

La seconde maison est constituée par un bâtiment à rez-de-chaussée composée de 4 chambres à coucher et d'un vestibule.

La troisième maison est une construction à rez de-chaussée composée de deux pièces servant de cuisine et d'un cabinet d'aisance.

La maison à étage comprend au rez-de-chaussée une pièce servant de salle à manger et à l'étage une pièce servant de chambre à coucher.

L'ensemble de ces maisons est borné au Nord par la limite du village de Uât-Luy, au sud par un terrain communal du village de La-Qua, à l'est par la route communale de La-Qua, à l'ouest par la route coloniale numéro un.

La vente de ces immeubles a été autorisée par jugement du Tribunal de Paix à Compétence Etendue de Tourane en date du 4 Février 1932.

Le cahier des charges dressé pour parvenir à cette vente est déposé au Greffe dudit Tribunal.

La mise à prix a été fixée par jugement sus-énoncé à la somme de TROIS MILLE piastres.

MISE A PRIX :

Lot unique

Trois mille piastres, ci. . . . . 3.000$00

S'adresser pour tous renseignements à Maître SICARD, avocat près la Cour d'Appel de Hanoi à Tourane poursuivant, chargé de la rédaction du cahier des charges.

Fait et rédigé par l'avocat poursuivant soussigné à Tourane, le Deux Avril 1932.

J. SICARD

Enregistré à Tourane,
Le 4 Avril 1932
F° 85 Case 8
Reçu : Soixante quinze cents
Le Receveur, Signé : MAS

Pour tous renseignements, s'adresser à : M. HEIDUSKA Robert, syndic à Tourane. Maître SICARD, avocat Tourane.

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

hai quyển mỗi quyển **0$20**

Việc trong nước

(Tiếp theo trang nhì)

trừ ở các nhà trong làng. Đến khi có đồn về đóng trong làng, sức đặt Hội đồng Hào mục, hội lại soát được lúa ấy 251 gánh, trị giá một gánh một đồng giao cho lý trưởng thu làm tiền công tiêu. Ngày 4 tháng 6 An. nam, lý trưởng thu được 139$, đến ngày 19 tháng ấy, quan đồn nói lúa ấy là lúa cọng sẵn tranh nên bắt nộp vào đồn dùng về việc công ích, lý trưởng kêu xin không được. Còn 112$, đến ngày 26 quan đồn nhận luôn, hiệp cọng số bạc là 251$ đều đem nộp tại quan đại lý Linh cảm, và đã phân chia để dùng về việc lập đồn ở miền Thái yên, như là Phai-lê. Làng Thái-yên không đáng kêu nài ; vì không có số tiền 251 đồng ấy, thì dân phải nạp tranh tre và các vật hạng khác để lập đồn, ấy là sự cố nhiên.

Còn việc đốt pháo trong kỳ tết, vì làng Thái-yên nhà ở liền nhau, nên bửa tết làng đã cấm không cho nhà ai được đốt pháo, sợ rủi ro. Bửa tết có nhà tên Hai cu và cu Huyền đốt pháo, kiểm đốc đoán có hỏi, rồi cũng thôi, không đòi tiền bạc gì.

C. L.

QUẢNG-BÌNH

Cửa bể lấp !

Trong tháng chạp năm ngoái cửa bể Lý-hòa bị cát lấp, quá tháng giêng mới đào xong. Cửa bể không thông, làm cho nước rừng và nước mưa không có chỗ chảy, dâng lên gần lút đường quan lộ. Một đồng ruộng bàu ở gần huyện Bố-trạch phải hư đến gần 100 mẫu. Đến nay dân tình cứ lo sợ, vì cửa bể đào không được rộng, và nay cát xái lan ra nhiều, đã có chỗ cạn! . . . Nguy chưa !

X.

QUẢNG-TRỊ

Tham nhũng vô hạn

Lý trưởng làng Phương sơn, tổng An lưu, phủ Triệu phong, là Trần. Lập làm việc từ năm 1928 đến nay mới được bốn năm, mà những sự tham nhũng không sao xiết kể. Nay chỉ xin kể mấy khoản thiết yếu :

1°) năm 1928 quan tỉnh sức cho thâu tư ích của 90 tên dân trong 2 năm được 108$ để xây 6 cái giếng uống nước ; tiền thâu đã mà giếng chỉ được một cái, còn 5 cái kia ở đâu không thấy. Dân trông mải.

2°) Cũng năm ấy nó trước thêm 24 tên dân mà tiêu của làng hết 15$. Có

(*Xem qua trang 4*)

Thư gửi mua thuốc

Hải - ngọc - Đường

Lương chánh, le 29 Janvier 1932

Ông NGUYỄN-HUY-CỪ

Tù Tài, làng Hoằng-nghĩa, phủ Hoằng hóa

(ANNAM) THANH-HÓA

Thưa ông,

Lâu nay những bạn hàng của tôi dùng thuốc Hải-ngọc-đường *Bách-Ứng*, ai ai cũng đều khen là thần-hiệu.

Mới rồi tôi gửi mua 30 chai thuốc Hải-ngọc-đường *Vạn-Bảo*, mỗi chai giá 0$25, nhưng ông tính giá buôn là 5$40 ba mươi (30) chai và tôi không phải chịu tiền cước, tôi lấy làm cảm ơn. Những bạn hàng của tôi, bất kỳ trúng mưa, trúng sương, trúng nắng, trúng thực mà sinh ra đau bụng, đầy bụng, đi tả, kiết lỵ v. v., hễ dùng thuốc ấy là kiến hiệu ngay.

Hiện nay thuốc *Vạn-Bảo* ở hiệu tôi bán đã gần hết, vậy tôi gửi 10$80, nhờ ông chiếu theo giá buôn mà gửi gấp gấp cho tôi 60 chai *Vạn-Bảo*, để kịp có thuốc cho bạn hàng dùng.

Thuốc nầy không những người bị bệnh cần dùng mà thôi, ai ai cũng nên có một chai để phòng bệnh hoạn bất thường. Mong rằng ông chế nhiều hơn lên và bán rộng mãi ra thì tốt lắm.

. . . . . .

Mr TOÁN

Buôn bán ở châu Lương-chánh.

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Kỳ xổ số thứ 54, xổ tại Tổng cuộc ở Saigon ngày 29 tháng Mars 1932.

Cách thức số 2.

Série 1431 được ra. Trong série nầy có 1 vé Tiết Kiệm số 4748 của ông Nguyễn-văn-Ngọc ở nhà Máy Đèn Saigon, được hồi lại 1000$.

Cách thức số 3. Xổ số lần thứ 21.

Série 72 được ra. Trong série nầy có 1 vé Tiết kiệm số 72 của ông Trương văn Kinh, thông phán Tòa Sứ Phan thiết được hồi lại 500$00

Xổ trả tiền lời cách thức số 3

Tiền lời trả kỳ nầy là $295,25. Vé số 753 được ra hưởng lời. Vé nầy của ông Louis le Roy ở Quảng-ngãi.

Kỳ xổ số gần tới đây thì định ngày 28 Avril 1932.

NHIỀU NGƯỜI BỊ :

PHÒNG-TICH

« CON CHIM »

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là tự 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì :

1 là : Khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục ;

2 là : Khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay,

nên thọ bịnh : gọi là Phòng-tích. Khi thọ bịnh, thấy đầy hơi, tức ngực, sợ không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu sắc mặt vàng, da bụng đầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, đóng bịnh ắt thấy đã hiệu hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận uống, giá : 0p40.

VÕ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lachtray HAIPHONG. ÂN-TỨ Kim-tiền năm 1926

ĐẠI - LÝ TRUNG - KỲ :

HUE	: Hiệu VĨNH-LƯƠNG, phố Gia-Long.
TOURANE	: THÁI-VIÊN phố Musée và NGUYỄN-THỊ-HUỆ phố Đỗ-hữu-Vị.
QUANGNGAI	NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mộ-Đức và CHẾ-HOÀNG à Sông Vệ
NHATRANG	: MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUAN	: Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH	: Hiệu SINH-HUY, phố Gare.
DALAT	: DINH-VĂN-CHÂU, Librairie.
FAIFOO	: HOÀNG - ĐẮC - VINH 155, phố Pont Japonais.
DONG-HOI	: Lê-Quỳnh Commerçant.
PHANTHIẾT	: MINH-GIANG, 2 phố Đồng-khánh.

khắp ba kỳ có Đại-lý bán

TẾT RỒI, CÓ BỆNH NÊN CHỮA NGAY:

1. — « Thưa ông chủ hiệu thuốc ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG 22 rue Médicaments à Hanoi,

Xưa, tôi mắc bịnh Giang-Mai, chữa đã khỏi. Nay đã 15 năm, nọc bệnh lại phát ra chứng đau phổi, đau ngực, ho suyễn, vàng da, khí huyết hư hàm, ung lở các đầu xương ở chân tay, đau nhức thấu tủy quá. Người làng bảo thế là bịnh phong, nên tôi buồn bực lắm, dùng thuốc khắp nơi tới bạc ngàn mà tiền mất tật vẫn còn. Sau tôi dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài mới được khỏi tuyệt căn. Tôi còn lại 2 chai Tiên-Tửu, tôi đưa cho Bà Thìm tôi, 65 tuổi, bị ho suyễn và đau bụng kinh-niên đã 3 năm nay, và Cháu Gái tôi, 27 tuổi, bị bậu-sản, kinh-nguyệt hư sấu và phù thũng đã 1 năm nay, mỗi người uống 1 chai thì thấy các bệnh đó mau thuyên giảm lắm, nên cậy tôi mua giúp cho 6 chai Tiên-Tửu **mỗi chai 5 đồng**. Vậy xin Ngài gửi ngay cho : **Mr Nguyễn-kim-Hiếu, Điền-chủ huyện Vân-giang, tỉnh Bắc-ninh.** »

2. — « Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bịnh động-kinh đã 3 năm nay, tốn tiền thuốc mà vô hiệu. Nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, vừa mau khỏi bịnh, vừa khỏe mạnh béo tốt lắm. Vậy ngài lại gửi ngay cho tôi **4 chai Tiên-Tửu** nữa (5 đồng 1 chai) .. **Mr Nguyễn - khắc - Cung, Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhơn** »

Coi 2 bức thơ đó, đủ thấy bổn-đường có nhiều thầy thuốc lão-thành đại-danh-sư và có đủ các môn thuốc Nam, thuốc Bắc và Tiên-Tửu gia truyền thần-diệu vô cùng, hễ dùng là khỏi bịnh ngay. Vậy, các ngài nên uống **Tiên-Tửu** (pha với rượu nho cốt lâu năm rất thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say) là thuốc **bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí-huyết, bổ tỉ vị rất mạnh, rất tốt**, hơn sâm nhung cao quế nhiều lắm, nên uống Tiên-Tửu được béo mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, làm ăn lanh lợi lắm, nếu có **ho, lao, đau phổi, đau gan, đau tim, đau ngực, đau lưng, đau thận, đau bụng, động-kinh, tâm, tỉ, tả hoắc, đau gân, nhức xương, phù, bàng, ngế nước, tiểu vàng đục, nọc bệnh tình di hại, ung, sầu hậu-sản, kinh-nguyệt hư hàm, xanh cơm, kinh-bạch, đới noa, vân vân . . .** cũng mau khỏi lắm. Còn như bịnh **phong (hủi) ho lao**, đau bụng kinh niên, giang mai, lậu kinh niên, vân vân..., thì nên gửi ngay thơ về bổn-đường, cam quyết chắc chắn là mau khỏi dứt căn vì ở nước Nam, duy Bảo-đường mới có các môn thuốc gia truyền về **phong, lao, cổ, lại**, hay tuyệt trần, 100 người dùng, khỏi cả 100, nên đồng bào gửi thơ về khen ngợi nhiều lắm. Mua thuốc và Tiên-Tửu, cước phí bổn-đường chịu hết. Vậy rất mong các ngài vì tình đồng-loại mà hết tâm cổ-động giúp đỡ đồng-bào khi đau ốm khỏi nỗi tiền mất tật còn với các thầy lang vườn . . . đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cẩn bạch : **ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG, 22 *Médicaments* HANOI**

Đâu là CÓI PHÚC ?

THIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác giả : *C. Flammarion* — *Giang - Ha* dịch-thuật

Số 5

Ông thầy giải tội của nàng Minh tinh thật đáng là một ông thánh mà đức tổng giám mục Ba-lê đã chọn để coi ngó các linh hồn của một đoàn thiếu nữ. Ở khắp cả các thành Ba-lê, Madrid, La-mã những vị giáo sĩ như ông nầy thật rất hiếm. Ông là một vị giáo sĩ rất nhiều đạo đức, không điều tội lỗi, tin ngưỡng một cách rất thấu đáo. Ông lành rất cẩn thận, không khi nào lại bàn giải tội, mà ông hỏi cô con gái hay là cậu con trai nào một câu gì có thể làm cho người đi đến xưng tội đỏ mặt bao giờ. Vì thường thường một câu hỏi vụng về, hoặc một câu hỏi đáng tội của ông thầy giải tội, nhiều khi có thể mở đường tội lỗi cho một cái linh hồn còn trong sạch. Ngoài cái đạo đức của một nhà giáo sĩ, cha An phong (tên của nhà đạo sư) lại còn cái lòng bác ái của một vị tổ tông. Tất cả các người thiếu nữ trong nhà giòng ông đều coi như con cháu cả. Cái ý nguyện độc nhứt của ông là làm sao cho chúng dữ được đức tin trọn vẹn, vì ông tin rằng nếu các người thiếu nữ kia mà sau khi ra khỏi nhà giòng bay nhảy với cái đời tự do vật chất, mà biết giữ được đức tin thì khi nào cũng giữ được lòng trinh tuyết, và trở nên con người đính chính ở đời.

Khi ở nhà giòng đi ra, nàng Minh tinh phải xa cha An phong, thì nàng lại chọn một nhà sư khác thuộc về giòng đức Chúa Giê-da để thay cha An phong mà làm ông thầy tinh thần cho nàng. Cha mẹ nàng mất sớm, nàng Minh tinh ở với chú thím nàng là bá tước Nại-mả-chí, ở riêng một từng lầu thứ nhì. Nàng bắt đầu bước vào cuộc thế mà đã sẵn có một cái gia sản rất lớn, và đã có cái tư tưởng về trách nhiệm rồi. Những cái ưa thích của nàng đều là cái ưa thích của con nhà quí phái, vì vậy nàng cũng sẵn lòng đi tới các đám đông, và thích làm cho người ta để ý đến cách ăn mặc và cử chỉ thanh nhã của nàng. Nàng đã sung sướng, ở vào cảnh thanh tao, thì suy ra tưởng ai cũng như vậy cả. Nàng tưởng rằng hễ phàm sinh ra người thì ai cũng phải ăn mặc cho cực kỳ đúng mốt, câu nói phải cho có ý vị. Nàng cũng tưởng rằng bữa cơm nào cũng toàn đồ mỹ vị, đồ mặc của ai cũng phải đẹp đẽ tốt tươi.

Ngày nay thôi học về nhà, nàng Minh tinh còn giữ tình thân ái với ba người bạn ở nhà giòng. Một người thì đạo đức hơn nàng, lánh ra sự tu hành ; một người nữa thì đã bắt đầu chăm về khoa học, vật lý học, hóa học, thiên văn học ; người thứ ba thì lánh ưa mỹ thuật nên đã ưng tập nghề họa tranh. Trong mấy chị em bạn đó, nàng Minh tinh lịch sự hơn, và ưa sự chơi nhởi ở đời hơn hết ; vả nàng cũng không thích làm việc gì ; không ham một môn mỹ thuật nào cả, vì vậy mà thành ra nàng ở nề nhiều hơn. Nàng chỉ thích văn chương. Nàng có học nhiều thứ tiếng ngoại quốc và học một cách rất dễ dàng ; nàng đọc và nói các thứ tiếng ấy cũng thạo như tiếng Phép vậy. Còn về khoa học thì không khi nào nàng để ý đến. Cũng như các người khác sống trên mặt địa cầu, mà không khi nào nàng tự hỏi cái vật chở nàng đó là cái gì. Sống mà mịt mù về khoa học, nàng cũng không thấy thiếu, các sự tin ngưỡng về tôn giáo cũng đủ làm thỏa mãng cái lòng ước vọng của nàng và đưa nàng lên khỏi cái cõi tầm thường trần tục . . .

Đến khi nàng Minh-tinh lên hai mươi tuổi, tức là khi bắt đầu cái chuyện kể trong sách nầy, thì nàng vẫn hãy còn mỗi bữa tối mỗi đọc kinh cầu nguyện. Mà cái bữa đầu tiên nàng quên sự đọc kinh trước khi đi ngủ tức là cái bữa nhảy đầm mà ta đã kể trước kia. Bữa chúa nhựt nào tại trong nhà thờ cũng thấy nàng và người thím nàng nghe lễ. Ở trong cuộc đời nàng Minh tinh bây giờ, cả việc bổn phận bên tôn giáo, cả sự giải trí ở thế gian, hai bên đều phối hiệp nhau một cách hoàn-toàn, đó cũng nhờ ơn ông thầy tinh thần của nàng. Ông nầy là một ông đạo sĩ về giòng chúa Giê-du tên là Lã-phát thế. Ở vùng ấy đám hôn phối nào cũng nhờ cha Lã-phát-thế ban phép lành, và người ta đồn rằng các cái đám cưới ấy thường năm cũng cung cho ông một món tiền khá to. Cha Lã-phát-thế tuy là một nhà tu hành nhưng ăn vận rất chải chút, sửa soạn cho đến đầu ngón tay, và thường các đám đô hội tiệc tùng gì cũng có ông dự. Tuy bề ngoài có khác với cha An-phong, nhưng cha Lã-phát-thế cũng là một ông thầy giải tội rất đính chính cho các cô thiếu nữ. Nàng Minh-tinh thường xưng tội với ông, không có một cái tư tưởng gì, không có một ý muốn gì mà nàng không bày tỏ cho ông biết. Trước khi nàng định làm một việc gì cũng thường hỏi ý kiến của ông.

III

Bữa cơm đủ mặt

Mười lăm ngày sau cái buổi hội nói trên, tại nhà bà hầu tước La-sơn có đặt một bữa tiệc rất long trọng, có mời hai mươi người khách. Muỗng nĩa và các đồ dùng ăn toàn là bằng bạc chạm trổ rất tuyệt xảo ; khắp trên bàn đâu đâu cũng toàn là đồ bằng thủy tinh chói màu ngũ sắc rất đẹp ; trước mỗi chỗ ngồi có đặt sẵn sáu cái ly rượu. Chính giữa bàn thì có một tràn bông quí mới ở một thành phố gần đó chở đến khi mai.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

https://tieulun.hopto.org

lẻ dân đem dân chịu thuế lại phải tốn tiền ?

3·) Mỗi năm làng đấu giá 5 mẫu ruộng hơn 1000 quan tiền để trừ công tiêu và tế lễ, nhưng nó chỉ tiêu hơn 300 quan, còn bao nhiêu thì bỏ túi.

4·) Làng chúng tôi có một cổ quốc trái gởi tại nhà ông Đại - hào Trần-Gia. Đến năm 1930 ông ấy bị bệnh nằm tại nhà thương Huế, lý trưởng và chức dịch tự thân hành đến tận nhà phỉnh vợ con ông mà lấy. Làng hỏi mãi không đưa.

Mấy đều kể trên mong quan trên ghé mắt đến để khu trừ loài sâu mọt.

Biết chuyện
QUẢNG NAM

Đơn mạo tên kỳ.

Đương lúc mùa màng mất, mua bán thua nầy, nhơn dân chẳng muốn kiện, mà việc kiện lại kéo giây dưa ra nhiều : hiện thôn Ngọc sa đánh chợ với 4 thôn khác (Đông phước, Đường lộc, Phú - khương, Đông giáp) làm chợ riêng mình. Việc nầy đã lâu, năm nay quan trên mới xử: giao cho 5 thôn làm chợ chung. Xử đã xong rồi, nay tên Đoàn Đăng Lý trưởng Ngọc Sa phủ Điện Bàn lại còn mạo đơn, toan kiện một lần nữa, nhưng mấy bác làng không bằng lòng đứng đơn. Tên ấy lấy bổn giấy cũ, có chữ của mấy bác lý hào ký sẵn, đong qua đơn vác đi kiện. Mưu kia chẳng nhiệm, làm cho quan trên biết rõ được. Ngày 13 tháng 2 Annam, quan bắt 20 người làng đến hỏi. Đưa đơn ra xem, thì mấy bác đều khai rằng: chúng tôi nhận chữ ký của chúng tôi, song chúng tôi ký vô mấy bổn ưng thuận trong làng cũng nhiều nên Lý Đăng bóc dóng qua đơn nầy, chớ chúng tôi chưa hề ký. Hiện nay tên Lý Đăng đường còn giam xét. Quan trên xử đoán thế nào chưa rõ.

Dân làng lai cảo

Sâu mọt trong làng

Làng Xuân an thuộc tổng Chiên đàn, phủ Tam kỳ có tên Hương mục Trương Mẫn (tức hương Viện) thiệt nay sinh sự. Năm ngoái y kiện lý trưởng Nguyễn Toàn nhiều điều, song quan trên minh thẩm đều là lời gian cáo cả. Cũng năm ngoái, quan sức về làng may áo cho đoàn phu. Làng xin bản dân tư ích mà sắm, nhơn dịp nầy hương Viện tự đi thâu 12 tên dân tư ích được 9$60 bỏ túi riêng. Làng đem việc nầy trình quan Phủ. Quan phê dạy về cho chánh tổng đoán xét. Chẳng biết ông nầy xử thế nào mà cứ để yêm.

Người dân
KHÁNH HÒA

Một nỗi oan

Tôi tên là Nguyễn Địch chánh tổng Hiệp Kết, huyện Vĩnh xương, tỉnh Khánh hòa, kính nhờ qui Báo đăng tiếp về vụ bang tá Dran là Bửu hộ, sách nhiễu như sau:

Nguyên ngày 15 tháng chạp năm ngoái có giấy tòa Dalat đòi tôi, thì tôi vâng lịnh đến liền. Đến nơi quan Sứ và quan Đạo kêu hỏi, tôi thiệt tình khai. Hai ngài liền đòi vợ chồng bang tá và năm người lính đến hỏi một hồi lâu, song vợ chồng và thầy trò rập nhau chối cả. Khi ấy quan Sứ vẽ một cái địa đồ chỗ Dran, rồi hỏi tôi khi đưa bạc chỗ nào, phía sau hay là phía trước, ngó trong họa đồ mà chỉ ngài coi...

Còn đêm 14, em tôi (giáo Vỹ) lên kiện tại Dalat, nên quan trên có xuống xét nhà bang tá, song số bạc 160$, đã dời mất rồi. Ngài thẳng vô sở canh ky na Dran mà lấy ăn kết, thì những người dùm bạc cho tôi, đều nói y theo trong đơn: tên Nhuế 40$, tên Chối 60$, tên Khôi 40$, tên Ngựa 20$, cọng 160$ như qui báo đã đăng. Số bạc ấy bây giờ tôi phải trả thiệt là oan quá, mà lâu nay chưa thấy quan trên nghĩ lẽ gì.

Nguyễn Địch

SAIGON

Chủ xe kéo ở Saigon không chịu nộp thuế xe

Các chủ xe kéo ở Saigon mấy lâu cứ cượng với nhà nước luôn.

Số là cuối năm 1930 các chủ xe kéo ở Saigon kêu nài việc giảm bớt thuế xe xuống, kêu rằng thuế nặng quá và phân bì sao ở Chợ lớn lại hạ : 3 tháng chỉ có 3$50, một năm 14$00, còn ở Saigon 3 tháng 6$50 một năm 26$00. Tuy kêu nài vậy chủ thuế cứ trả đủ.

Đến năm nay vì kinh tế khủng hoảng, vả lại những xe tramways và auto-car làm cho xe kéo phải ế: trước kia một cái xe cho cu li thuê mỗi ngày 0$80, nay cho thuê 0$50 mà cũng ít ai thuê. Bởi vậy họ xin hạ thuế xuống cho ngang với giá thuế ở Chợ-lớn (3 tháng 3$50). Xin không được nên mấy tháng nay họ không chịu nộp thuế.

Hiện nay các nhà đương trách ở Saigon cứ thẳng tay, nếu chủ xe nào trước ngày 1er Avril 1932 mà không trả tiền trước khóa 3 tháng sau thì những xe ấy bị triệt giữ lại. Có đều chi thì chỉ các chủ xe cứ lấy cớ sao thuế ở Saigon lại xấp hai thuế ở Chợ lớn. Thành không chịu trả để yêu cầu cho được giảm bớt.

Nếu lời dọa của nhà đương trách mà thiệt thì ở Saigon sẽ có 1.500 cái xe bị triệt, và 4.500 cu li xe thất nghiệp ; vì mỗi cái xe trong 24 giờ có 3 người cu li thay phiên để kiếm ăn.

CON SINH ĐÔI CŨNG CÓ LỢI ÍCH

Tiếng dân số đăng bản thống kê con sinh đôi trên thế giới có nói : người Mỹ lấy sự sinh đôi làm phàn nàn, vì cái trách nhiệm nuôi và giạy, nên cha mẹ lấy làm khổ, còn bên phương đông ta lấy làm phúc, vì cha mẹ chỉ có một cái trách nhiệm « để » mà thôi.

Bài ấy ra rồi, mấy bạn độc giả nhiều con đương than thở về nỗi con không chỗ học và không tiền cho con đi học, viết thơ gởi cho bản báo, tỏ ý phàn nàn như người Mỹ và cho câu nói trên là lời nói khôi hài mà rất đúng với sự thực.

Mới rồi thấy bạn đồng nghiệp Thanh-niên, số 6, ra ngày 13 mars, có đăng tin rằng :

« Mới đây, tòa án xử việc của trẻ vị thanh - niên ở Luân-đôn có xử một vụ mà các quan tòa đến lấy làm bối rối: Có đứa bé 13 tuổi bị cáo là đã lăng mạ lịch cảnh sát trong khi thừa hành chức vụ.

Ra trước tòa, thằng bé khăng khăng đáp :

Tôi không biết ông là ai, tôi không bao giờ cả.— Thôi đi, thừa quan tòa chính bắn đã lăng mạ tôi. Người lính bị cáo.

Trong lúc thằng bé sắp bị kết án thì mẹ nó ở đâu tiến lên thưa với quan Tòa :

Bẩm : Tôi có 2 đứa con đẻ sinh đôi mà giống nhau như 2 giọt nước, đến nỗi tôi cũng không phân biệt đứa nọ với đứa kia, nên nhiều khi một đứa phạm tội, tôi thường phải phạt cả 2 đứa....

Quan Tòa nghe nói bực cười. Không lẽ theo lối trừng phạt của người mẹ nó, bèn tha bổng cho thằng bé mà hủy vụ án ấy.

Theo như chuyện bạn đồng nghiệp đồn trên thì con sinh đôi lại có ích lợi, vì rủi có phạm tội, không lẽ phạt cả đôi nên quan tòa phải tha.

. . . . . .

CÁCH ĐIỀU-TRỊ THEO PHƯƠNG NỘI-ÂM đã chữa

BỆNH GIANG-MAI

bằng thuốc tránh

SIGMARGYL

Thuốc SIGMARGYL trắc có ba thần hiệu đã thí nghiệm về Bệnh Giang-Mai, thuốc SIGMARGYL nầy chữa ngay ở máu và ở các nơi bệnh chứng tổn-thương, cả các thời-kỳ của bệnh Giang-Mai. Không quan-ngại gì, không tổn-hại gì đến tì vị, thuốc nầy là một thứ thuốc trắc hay, có các tay thầy thuốc chuyên-môn chứng-thực và lại có công-hiệu :

THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM

Chế ra tại
LABORATOIRE CHIMIOTHÉRAPIQUE
số 2, Place du Théâtre-Français, PARIS

Thuốc SIGMARGYL bán tại các hàng bào-chế tây ở thuộc-địa.

6 Nhà Pharmacie IMBERT

VIỆC THE-GIỚI

TRUNG NHẬT XUNG - ĐỘT

Nhật đối với thái độ Quách-Thái Kỳ

Thượng-hải, 30 mars. — Các quan chức Nhật-bản ở Thượng-hải công kích thái độ Quách-thái-Kỳ tại hội nghị giảng hòa.

Theo người Nhật, thì Quách-thái-Kỳ muốn cho quân lính Trung hoa chiếm cứ những miền mà quân Nhật rút lui ra, và yêu cầu quân Nhật lập tức rút lui vào tô giới quốc tế: Nhật-bản cho những đều ấy là rất trái lẽ, và không thể rút lui quân đội, nếu không có đều gì bảo hộ tánh mạng các công sứ cùng kiều dân Nhật.

Người Nhật cho rằng Quách-thái-Kỳ muốn làm cho hỏng cuộc hội nghị giảng hòa, nhưng lại muốn đổ trách nhiệm về người Nhật.

Một đại biểu Trung-hoa trong phái bộ điều tra của Q. T. L. M. tuyên bố tại Nam kinh rằng nếu hội nghị hòa bình mà bị hỏng thì Trung-hoa lại viện đến Q. T. L. M. một lần nữa

Báo Tàu thì nói Nhật vẫn lo sắp đặt quân lính, dự bị chiến tranh. Báo Nhật lại nói đạo quân thứ 19 của Trung-hoa rục rịch luôn.

Công việc điều đình nghị hòa

Thượng hải, 30 mars. — Sau cuộc hội đồng sáng nay, kỳ đại hội đồng lại hoãn đến thứ bảy. Ngày hôm nay, ai nấy tưởng sẽ xảy nhiều việc khó khăn, thế mà hình như cuộc điều đình lại tiến hành được ít nhiều.

Nhờ có một bản dự án hiệp ước do viên đại sứ Anh là Sir Miles Lampson thảo ra để giải quyết cho xong việc khó khăn do ủy ban nhà binh gây ra, đã đệ về Đông-kinh, Chính-phủ Nhật lại tư dặn thống tướng Bạch-Xuyên.

Theo các lời dặn ấy thì nếu Nhật không thể nhận rút quân về trận tuyến trước ngày 18 février vẫn phải đóng ở đường Hạp-bắc Giang-loan và Ngô-tùng, và nếu chưa định hẳn rõ ràng được nền tảng cuộc hội nghị bàn tròn, thì chính phủ Nhật ngỏ ý thuận :

1 / Việc lập một ủy ban có đại biểu đôi bên lại có đại biểu Pháp, Anh, Mỹ và Ý, Ủy ban nầy đứng coi cho quân Tàu đóng vẫn đóng đó và cho quân Nhật rút.

2. Việc cho máy bay đi thám thính để ngăn quân Tàu khỏi rục rịch hành động chỉ trừ khi nào thực có sự nguy hiểm. Tàu bay Nhật vẫn được luyện tập.

3 / Việc để quân Nhật bắt đầu rút trong tuần lễ sau kỳ hiệp ước đình chiến, mà trong ba tuần lễ sau thì rút hết hẳn.

Khoản thứ ba nầy ta chớ coi là một việc đáng mừng. Quân Nhật sẽ không rút vào tô giới và về các nơi ngoài tô giới, lại rút vào đóng một nơi chưa định hẳn.

Ông Lagarde, cố vấn tòa sứ thần Pháp Bắc-bình sẽ đại diện cho ông Wilden hiện đang mệt, ít lâu nữa mới thực hành.

Ngọn lửa lại bùng lại ở Thượng hải

Thượng hải, 30 Mars (Imp) — Hy vọng nghị hòa tuồng như đã tiêu tán. Hôm qua quân Nhật bị quân Trung hoa đánh lại phía hữu vịnh Tô châu, phải đối phó từ 8 giờ mai đến 4 giờ chiều. Kết quả không bên nào thắng bại gì. Theo các tờ trình Trung hoa thì Nhật bản có ý muốn chiếm hết phía bắc Trung hoa bằng một cách như chiếm Mãn châu.

Thượng hải, 31 Mars — Quân Nhật lo đào hầm chung quanh Giang loan; đội binh pháo thủ đã kéo đến mặt trận. Quân Nhật đã khai chiến với quân Trung hoa; quân nầy phải lui.

Binh lính Nhật bản mỗi ngày mỗi đến thêm.

Một trận chiến tranh kịch liệt chắc sẽ không khỏi, công việc hòa nghị đã rõ ràng bị hỏng.

Tình hình dân quốc Mãn-châu

Thượng-hải, 29 Mars (Rad. dép.) — Quân Trung hoa đánh với quân Mãn châu. Đội quân nầy có quân Nhật giúp sức, nhưng cũng bị thua phải lui ra khỏi nhiều thành phố và phải bỏ mất mấy chỗ hiểm yếu.

Mấy chiếc máy bay Nhật ném bom xuống King-chao và bắn súng cối xay vào đội quân Trung hoa : 14 người bị chết.

Trường-xuân, 31 Mars. (Rad. dép.) — Chính phủ Mãn-châu định đánh giặc cộ gần Nungan, cách Trường xuân về phía tây bắc 40 km.

Phụng-thiên, 31 Mars. (Rad. dép.) — Máy bay Nhật ném bom xuống một làng của quân giặc cộ gần Nungan.

Thượng-hải, 31 Mars. (Imp.) — Quân Trung hoa thắng trận và tiến gần đến Trường xuân, kinh đô nước Mãn-châu mới.

Phổ-Nghi cùng gia quyến đã chạy trốn ở Phụng-thiên. Quân Trung-hoa lại chiếm nhiều cảnh trên đường xe hỏa Nam-Mãn của người Nhật kiểm soát.

Trên biên giới Mãn châu — Tây bá lợi á

Đông kinh, 29 mars (Rad. dép.) — Chính phủ Nhật-bản hôm nay đã biết đích rằng Nga - xô - viết xây thành đào lũy ở gần Pogranitchnya, trên biên-giới Mãn-châu—Tây bá-lợi-á. Kể hàng nghìn cu-ly ở Hải sâm uy chỡ đến để làm những công việc ấy.

Ở Ấn độ

Calcutta 29 mars (Arip) — Một hội viên trong hội đồng lập-pháp ở Bengale, trước đã kết án hai người can vào vụ ám sát ở Chittagong cách nay đã hai năm, đã bị người cháu của ông ta bắn tại trong nhà tư của ông ta ở Calcutta. Người cháu ấy đã bị bắt.

Đặng tránh những sự lộn xộn, sở cảnh sát đã cho xét những nhà ở hai bên đường mà quan Tổng - đốc Bengale sẽ đi ngang qua.

Quyền tuyển cử của phụ nữ Pháp

Paris, 1er Avril — Hạ-nghị - viện đã bỏ thăm ưng thuận một bản đề-nghị yêu cầu chính phủ vận-động thế nào cho đến sang năm 1933 Thượng nghị viện chuẩn y bản dự luật cho phụ - nữ có quyền tuyển cử.

Tình hình Tây ban nha

Orense, 29 mars — Thợ thuyền đã đi làm việc lại như thường, lúc 8 giờ. Quang cảnh thành phố đã náo nhiệt lại như trước. Các tay chính trong đảng quốc dân yêu cầu thả mấy người bị bắt trong lúc bãi công.

Hôm qua, người ta tìm thấy 4 quả bom trên con đường sắt từ Barbantes đến Orense.

Malaga, 29 mars — Nông dân lao động đã đồng tình bãi công hết. Cuộc bãi công nầy có tính cách cách-mạng. Họ đốt phá một nhà đạo, lại toan đốt phá một cái khác nữa. Họ núp chung quanh nhà đạo bị đốt ấy, hễ thấy ai đến là họ bắn.

Sau một cuộc xô xát rất kịch liệt, cảnh binh dẹp được : 17 người bị bắt, 1 người chết và 2 người bị thương. Nhà buôn thấy thấy đều đóng cửa.

Barcelone, 31 mars. — Sở cảnh-sát bắt 58 người có chưn trong công đoàn, đương hội hiệp trong một hội sở công đoàn đã bị chánh phủ bắt đóng cửa.

Theo sở cảnh sát, thì những người ấy bàn tính một cái chương trình để làm rối trong ngày kỷ niệm quân quốc sắp đến.

Malaga, 31 Mars — Mấy người thợ bãi công bị bắt vừa rồi và 11 người tù ngoại quốc khởi nghịch. Đánh trói hai người lính gác và đốt nhà lao. Cảnh binh can thiệp nhưng không làm gì được. Những tù phạm ấy dọa cắt họng những người lính gác bị bắt kia. Cảnh binh vây chung quanh nhà lao, còn lửa thì cứ cháy, cháy sạch.

Người ta gọi binh lính đến đối phó. Trong cuộc xô xác một tù phạm bị thương.

Nguyên nhân cuộc khởi nghịch nầy là vì sự ăn uống không được tử tế. Viên tổng-đốc đã hứa với các tù phạm sẽ làm cho được vừa lòng.

THUỐC CAI NHA-PHIÊN

Khuyến quân thiết vận thực dương yên
Nhất thực dương yên lụy bách niên
Nhật nguyệt bán tông đăng hạ quả
Công phu đa vị dẫn lai quyên
Tiêu tinh thước tỉ hình liên cẩu
Dăng sản khuynh gia bệnh cửu duyên
Mạc đào nhi tôn giai học rạng
Thủy tri lưu độc hận chung thiên.

Ai muốn khỏi nghiện gởi thư cho biết :

1·) Hút ngày mấy bữa ?

2·) mỗi bữa mấy phân hay mấy đồng cân ?

3·) Xái ăn mấy lượt ?

Nguyên sử tòa thượng hạng thông phán
TRẦN-ĐỨC CẢNH
TONKIN 57, phố Định Tân NAM ĐỊNH

Sách thuốc Việt-Nam

Do nhà nghiên cứu khoa thuốc Việt nam xuất bản, nó rõ căn nguyên các bệnh phép xem mạch, phép trị bệnh, bằng thuốc ta, làm toàn bằng chữ Quốc ngữ, dễ hiểu, dễ thuộc.

Về phần « TÍNH CÁC VỊ THUỐC », nói rõ cách phân biệt thiệt, giả, tốt, xấu, hình chất, khí, vị, phép bào chế, rất kỹ càng.

Một bộ 6 quyển về « tính các vị thuốc » 3 quyển, mỗi quyển 0$30, cước mỗi quyển 0$13

Ngài nào mua cả chín quyển, gởi tiền ngay một lúc, tính giá 3$30 cả cước. Mua sách xin giả tiền trước.

Đã ra đến quyển thứ tư
Thơ và mandat gởi cho M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG
123 phố Khách, NAM-ĐỊNH

YÊU NƯỚC PHẢI YÊU NGHỀ

Thuốc là nghề rất quan hệ cho tính mạng loài người, Nghề thuốc nam ngày nay suy đồi quá, Nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** *hết lòng nghiên cứu để bảo tồn thuốc nam, hiện đã chế tạo đủ hết các thứ thuốc cao, đơn, hoàn, tán rất linh nghiệm, đã được bằng nhà nước cấp khen, xin các ngài đồng bang chiếu cố mua dùng thuốc* **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG**, *để chấn hưng cho nghề thuốc nam.*

Nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** *cần dùng nhiều người làm Đại-lý ở các tỉnh TRUNG-KỲ, NAM-KỲ, AI-LAO và CAO-MÊN, ngài nào sẵn lòng làm Đại lý, xin cứ viết thơ lấy trương trình và catalogue.*

Bản đường mới chế ra thứ dầu **Nam-Thiên-Quốc-Thần** *là thứ dầu Nội hóa rất tốt rất qui, xưa nay chưa có thứ dầu cho tốt bằng, người Việt nam nên dùng dầu Nam Thiên, có bán tại các nhà Đại lý ở các tỉnh.*

NAM-THIÊN-ĐƯỜNG
46, rue Bac-ninh à NAM-DINH

Magasin de Soieries
TÂN-LỢI
132 - 140, Bd Tổng - đốc - Phương
CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là : lĩnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không bể sự phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rất vô số nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trở bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu « Teinture idéale » danh tiếng thơm nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits « Kim-Thời » của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Hội-bổn N° 126 Boulevard Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN - LỢI
132-140, Bd Tổng-đốc-Phương — CHOLON

BAC-NINH
Bệnh quỷ đã có thuốc tiên !!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LÁ, sự LẬU nhập CỐT nghĩa là khắt rồi hễ trong người nhọc mệt thao-thức nóng rượu thì nóng nó mê, hay trong thịt nó buồn như kiến, hay cần cái nhỏi mệt cái, xem đã có mầm vi vô vi-trùng GONOCOQUE nó ẩn vào trong xương, trong máu, hễ trở gió thì như vậy, bệnh nầy rất nguy hiểm và chuyên nhiễm, nếu đã cho lên Bà thì người ấy mac bệnh đau GIÀ-CON (Sterile) hai huyết bạch, bằng huyết v. v, thì sinh đã rất khó, nếu đã con thì hay bằng mắt, còn TIM-LÁ nhập CỐT, người khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHANDINE cho nên trở gió hay nổi, đau đầu, đau mình, đầu cần đầu xuống, chân tay mỏi mệt, các cái nọc nầy nó chuyển-chiuyển rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đã rồi, đã ra hồi ra bọc, đã con thêm cái nọc, triền cái kia, ta cho là đã quấy nghỉ, vì cái nọc nầy nó chuyển—chiuyển sang tự lúc thụ thai, nếu mắc bệnh không tìm được ít thuốc thần hiệu nầy thì các nọc ấy nó chuyển chiuyển sang mấy mươi đời, như cha sang đến con cháu, v. v. vì thế nhiều người thể không có bệnh khi xem mầu thì trong có vi-trùng TIM-LÁ, còn như bệnh NỠ LOÈN (Chancre-mou) bệnh nầy nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng nầy nó cũng ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LÁ, bệnh nầy cũng có nhiều người thiệt hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh nầy đã nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức đăng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ÍP, số nhà 67 phố Hàng-cá Bắc-ninh (Tonkin) thế nào cũng phải mạnh khỏi, vì rất hết nọc, người có bệnh nặng thuốc vẫn để lại làm sao như thường, khỏi hao gì không biết, thực thế vậy, nếu tên Bà có thai nặng cũng được không hại gì cả, thuốc LẬU, 1p00. TIM-LÁ 3p00, thuốc CHANCRE-MOU cả nặng và bài 3p00, Đại-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue Coville-tonga PHAN-THIẾT, PHÒNG Ký Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bồ) à HANOI HỒ-VĂN-CHIỂU chez Vinh xuân Hiệu commerçant của Tây à QUẢNG-NGÃI, Lưu-thành-Tạp Hàng-phố Công-Sở à Longxuyên, Annam duyên-phòng, chế-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bạc-liêu à Cochinchine nếu ngài muốn mua thì gởi cho một tí tiền trước cho bản hiệu gởi nhận bán giao ngân rồi chúng còn sau ai muốn làm đại-lý xin viết thơ về bản-hiệu.

MỚI VỀ . . .

KÍNH DƯỠNG-MỤC

Gọng vàng, gọng đồi mồi, mắt trắng, đâm, đen, vàng giá từ 1$00 đến 3$00.

CHAPEAU DE PAILLE

Kiểu MOSSANT tân thời của người lớn. Hạng nhất	6$00
Hạng nhì	4.00
Hạng ba	3.00

CRAVATE D'ÉTÉ

Có nhiều mùi khác nhau, cravate crêpe de Chine giá tiền từ 1$20 đến 2$00. Cravate-pochette giá 3$00

Các thứ hàng nầy buôn tận gốc, do các nhà chế tạo lớn ở Pháp gởi sang nên giá bán được rẻ mà hàng tốt MUA BUÔN GIÁ RẤT HẠ. Các quý khách ở xa mua hàng xin nhớ gởi trước về 1$00 làm tin, hoặc bằng mandat hoặc bằng Timbre-poste, còn thiếu sẽ xin gởi lãnh hóa giao ngân. Mandat đề tên:

NGUYỄN-TỪ dit SINH-HUY
44 — *Rue Maréchal Foch* — 44
VINH

CỐ-TINH BỔ-THẬN

Bệnh khí hư khí loãng khí lạnh, thường sinh ra chứng MỘNG-TINH (đêm ngủ thấy đi lại với đàn bà tinh khí xuất ra) DI-TINH (vì nhọc mệt quá đêm ngủ mê man, bại hoại thân thể, mà tinh khí tự nhiên xuất ra đâm dịu không biết) HOẠT TINH (đi lại với đàn bà tinh khí không xuất, hoặc vừa lại với đàn bà tinh khí đã xuất ngay). Bởi là do tinh khí nhất cố, thận thấy suy bại, chứng nầy khi mới bị thường hay mỏi vai, đau lưng, nước đái, ít ăn, đêm ngủ không yên giấc hay giật mình, hay khiếp sợ, ai đụng bàn tuân, sinh ra lười biếng, nếu biết thuốc mà trị ngay thì đỡ tốn tiền, bệnh lại chóng khỏi, nếu để lâu không chữa, để đàn bà sinh ra chứng mộng-tinh, di-tinh, hoạt-tinh, như đã kể trên, thì rất có hại đến đường sinh dục, con cái hiếm muộn cũng vì đó mà ra.

Xét bệnh nầy phần nhiều người mắc lắm trong khoảng 15 tuổi đến 50 tuổi ít người tránh khỏi được.

Muốn tránh cho khỏi thì phải lập tức đăng 6 lọ Cố tinh Bổ-thận giá 5$00, thiệt là một môn thuốc để quang tự điền niên rất là bổ ích cho đời.

Tiêu-Hạnh-Lâm *kính cáo*
Đại lý độc-quyền: SINH-HUY
44, rue Ml Foch — VINH
Nhờ mua thuốc xin gởi trước 1$00 làm tin.

Giá đặc-biệt ?

Kiểu rất nhã

Bản hiệu mới chế ra kiểu giày nầy trông rất nhã mà lịch sự. Giày bằng Đỏ trắng, và da Boxcalf mũi Beige, Rose, hay Acajou,

Đế bằng da Tây 4$50 một đôi
Đế bằng Crêpe 5.00 » »
Đế bằng Uskide 6.00 » »

Các ngài nên nhớ rằng từ nay ngài nào mua hàng của bản hiệu từ 10$00 trở lên thì không phải chịu tiền cước phí chi cả. Bản hiệu mới có rất nhiều các mùi đa đẹp lạ, xin viết thơ lấy mẫu da và catalogue 1932.

Tân-Thành
37 — Phố Hàng Đào — 37
HANOI

Imprimerie TIẾNG DÂN HUẾ

Directeur-Gérant : HUỲNH-THÚC-KHÁNG

https://tieulun.hopto.org